

Số: 20/2019/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình
không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số 2621/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Thống nhất thông qua quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Chính sách này áp dụng cho các đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo hàng năm của tỉnh.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo.

Hỗ trợ hàng tháng cho các đối tượng thuộc hộ gia đình không có khả năng thoát nghèo như sau:

1. Đối với đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội ngoài kinh phí ngân sách Trung ương đã hỗ trợ, kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm để các đối tượng này được hưởng bằng mức: 1.310.000 đồng/người/tháng khu vực thành thị và 1.010.000 đồng/người/tháng khu vực nông thôn.

2. Đối với đối tượng không thuộc diện bảo trợ xã hội ngân sách tỉnh hỗ trợ để các đối tượng này được hưởng bằng mức: 1.310.000 đồng/người/tháng khu vực thành thị và 1.010.000 đồng/người/tháng khu vực nông thôn.

3. Khi chuẩn nghèo Trung ương thay đổi, mức hỗ trợ được điều chỉnh tương ứng.

Điều 3. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí hỗ trợ được thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong nhân dân và giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2019.

2. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở xây dựng chính sách này có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì Nghị quyết này sẽ được sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định hiện hành. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP.ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thị Diệp